

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC HÒA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/DS-ST  
Ngày: 03- 8 -2018  
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – chủ Tòa phiên tòa :* Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Chí Lin

2. Bà Nguyễn Thị Rạt

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 290/2018/TLST- DS ngày 29 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2018/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa:

**1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV**

Trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Lô Bằng G – CT. Hội đồng thành viên;

Người đại diện theo ủy quyền ông G: Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1996 (theo văn bản ủy quyền số: 8107/UQTA- VH.18 ngày 16/4/2018) (có mặt)

**2. Bị đơn: Bà Đào Thị Tuyết H , sinh năm 1991 (có mặt)**

Địa chỉ: Ấp Bình Hữu 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/04/2018 những lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa do bà Nguyễn Kim T đại diện Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV trình bày:*

Vào ngày 20/9/2015, bà Đào Thị Tuyết H có ký hợp đồng tín dụng số 20150920 – 103046 - 004 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV vay số tiền là 34.493.826 đồng (Ba mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng) với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Đào Thị Tuyết H có trách nhiệm thanh toán số tiền là 64.656.000 đồng gồm cả gốc và lãi, trả chậm trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng phải trả số tiền là 1.762.000 đồng tháng cuối trả 2.986.000 đồng. Thời gian trả đầu tiên vào ngày 01/11/2015. Thực hiện hợp đồng bà H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV 31.716.000 đồng. Kể từ ngày 20/10/2017 đến nay, bà H không thanh toán bất cứ khoảng nào dù Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV đã nhiều lần nhắc nhở. Tuy nhiên sau khi khởi kiện bà H có nộp cho công ty số tiền là 7.048.000 đồng. Do đó bà chỉ đề nghị Tòa án buộc bà H phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền như sau: nợ gốc đến hạn là 14.498.918 đồng, tiền lãi 11.393.082 đồng. Tổng cộng số tiền yêu cầu bà H phải trả 25.892.000 đồng.

Bị đơn bà Đào Thị Tuyết H thống nhất vay tiền Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV như bà Tiền nêu là đúng. Hiện nay bà xác nhận còn nợ số tiền 25.892.000 đồng trong đó nợ gốc đến hạn là 14.498.918 đồng, tiền lãi 11.393.082 đồng. Do hoàn cảnh kinh tế có khó khăn nên bà xin trả dần từng tháng như hợp đồng nêu là 1.762.000 đồng cho đến khi hết số nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng TMCP Việt Nam TV có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 BLTTDS, vụ kiện còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 BLTTDS.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV do bà Nguyễn Kim Tiền đại diện trình bày tại phiên tòa cũng như lời trình bày của bà Đào Thị Tuyết H thì thấy rằng giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV với bên bà H có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150920 – 103046 - 004 ngày 20/9/2015; Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV cho bà H vay số tiền 34.493.826 đồng lãi suất 3,75%/tháng với mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Thời hạn vay là 36 tháng, lãi và vốn chia đều cho mỗi tháng

bà H phải trả 1.762.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.986.000 đồng. Quá trình vay bà H đã trả 38.764.000 đồng. Còn lại 25.892.000 đồng nhưng bà H không có thiện chí trả nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV nhiều lần yêu cầu bà H trả nhưng không trả làm ảnh hưởng quyền lợi của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV. Do đó cần buộc bà Hoa trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV 25.892.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà H.

[3]Về án phí: bà H bị buộc thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 35, Điều 35, Điều 92, Điều 186, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” với bà Đào Thị Tuyết H.

Buộc bà Đào Thị Tuyết H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền là 25.892.000 đồng (Hai mươi lăm triệu tám trăm chín mươi hai ngàn đồng) trong đó nợ gốc 14.498.918 đồng, lãi 11.393.082 đồng khi án có hiệu lực.

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự tính lãi chậm thi hành.

2/Án phí: bà H phải nộp 1.294.000 đồng (Một triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn đồng) án phí DSST sung vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV tiền tạm ứng án phí 824.000 đồng theo biên lai số 2903 ngày 18/5/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

**Nguyễn Thị Mộng Thúy**

